

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17-01-2025.

V/v: “*Kiện xin ly hôn, nuôi
con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoát và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham
gia phiên tòa:** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2024 về tranh chấp: “*Kiện xin ly hôn, nuôi con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/11/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2024/QĐ-TA ngày 27/12/2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Huy K, sinh năm 1990;

* *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1990;

Cùng ở địa chỉ: Tổ dân phố H, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa vắng mặt chị Đỗ Thị M lần thứ hai. Anh Nguyễn Huy K có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Huy K đề khai, trình bày: Anh và chị Đỗ Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 28/05/2012 tại UBND xã Lam Hạ (nay là phường Lam Hạ), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thời gian dài hạnh phúc, thường xuyên quan tâm, chia sẻ mọi vấn đề trong cuộc sống với nhau. Tuy nhiên, từ đầu năm 2024 đến nay anh và chị M bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cả hai không còn hòa hợp nhau như trước về tính cách, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống thường hay xảy ra cãi vã, không có hạnh phúc. Mặt khác, do đặc thù công việc anh thường xuyên phải đi làm ăn xa vắng nhà, vợ chồng xa cách lâu nên chị M đã không làm chủ được bản thân, có quan hệ ngoại tình với người khác

làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Mặc dù vợ chồng đã được gia đình hai bên nhiều lần khuyên giải, các bên cũng đã ngồi lại nói chuyện với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không đạt được kết quả vì anh luôn mặc cảm nặng nề do cảm thấy mình bị lừa dối. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, hôn nhân chỉ còn tồn tại về mặt pháp lý nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Mến.

Về con chung: Anh Nguyễn Huy K trình bày, xác nhận vợ chồng có hai người con chung là cháu Nguyễn Huy T (con trai), sinh ngày 11/10/2012 và cháu Nguyễn Huy N (con trai), sinh ngày 28/7/2014. Hiện tại cả hai cháu đều đang sống với anh. Khi xin ly hôn, anh K có nguyện vọng xin được nhận nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Về con riêng, con nuôi: Anh Nguyễn Huy K trình bày, xác định vợ chồng không có con riêng, con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và các nghĩa vụ chung khác của vợ chồng: Anh Nguyễn Huy K trình bày, xác định vợ chồng không có tài sản chung, tài sản riêng, không có công nợ gì với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, chị Đỗ Thị M luôn vắng mặt, không chấp hành yêu cầu triệu tập của Tòa án để giải quyết việc anh Nguyễn Huy K xin ly hôn. Xác minh tại nơi cư trú xác định chị M có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố H, phường L, thành phố Phủ Lý và hiện tại vẫn đang chung sống cùng với gia đình nhà chồng. Do đó, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị M thông qua gia đình anh K và đại diện chính quyền tại địa phương nơi chị M cư trú theo quy định của pháp luật.

* Tại bản khai ngày 21/11/2024, các cháu Nguyễn Huy T và Nguyễn Huy N là con chung của vợ chồng đều trình bày: Hiện tại các cháu đang ở cùng mẹ và ông bà nội tại tổ dân phố H, phường L, thành phố Phủ Lý và đều đang đi học. Trường hợp Tòa án giải quyết cho bố mẹ các cháu ly hôn, nguyện vọng của các cháu đều xin được ở với mẹ.

* Tại biên bản làm việc ngày 07/11/2024, đại diện gia đình anh Nguyễn Huy K ông Nguyễn Huy C (bố đẻ anh K) xác nhận: Anh K, chị M và các con của anh chị đang chung sống cùng với gia đình ông tại tổ dân phố H, phường L, thành phố Phủ Lý. Chị M là lao động tự do nên sáng đi làm, tối mới về nhà. Ông chứng kiến từ đầu năm 2024 đến nay vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị M thiếu thốn tình cảm khi vợ chồng xa cách không làm chủ được bản thân dẫn đến vợ chồng nghi ngờ lẫn nhau, xô sát cãi chửi nhau. Ông đã khuyên giải anh K cho chị M cơ hội để vợ chồng quay về đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng anh K không chấp nhận. Ông mong muốn anh chị hóa giải mâu thuẫn, cùng nhau chung sống để nuôi dạy con cái vì không muốn các cháu thiếu vắng tình cảm của cha, mẹ. Trường hợp anh K vẫn quyết tâm xin ly hôn thì ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm của Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Phủ Lý xác nhận: Anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M có đăng ký kết hôn tại địa phương ngày 28/05/2012, từ sau khi kết hôn đến nay vợ chồng anh chị chung sống cùng với gia đình anh K tại tổ dân phố H, phường L, thành phố Phủ Lý. Vợ chồng có

hai người con chung như anh K đã trình bày tại Tòa án là đúng. Nay anh K có yêu cầu xin ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và giải quyết vấn đề con chung của anh chị theo quy định của pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các bên.

** Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành các quy định về quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật do đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm mở lần thứ hai.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xem xét ý kiến, nguyện vọng và đánh giá tình trạng hôn nhân của các bên đương sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 28, 35, 39, 68, 144, 147, 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 54, 56, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Huy K.

- Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M.

- Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Huy T và Nguyễn Huy N là con chung của vợ chồng cho anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M mỗi người trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng một người con chung. Các bên không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe Kiểm sát viên trình bày ý kiến phát biểu, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền, thủ tục tố tụng:

1.1. Bị đơn chị Đỗ Thị M có hộ khẩu thường trú tại phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án: “*Kiến xin ly hôn và nuôi con chung*” giữa anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

1.2. Về xét xử vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa mở lần thứ hai, chị Đỗ Thị M vắng mặt không có lý do và không có người đại diện tham gia phiên tòa; nguyên đơn anh Nguyễn Huy K vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ

khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M trên cơ sở các bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/05/2012 tại UBND xã Lam Hạ (nay là phường Lam Hạ), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam do đó hoàn toàn hợp pháp, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Huy K, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau kết hôn, anh K và chị M đã có thời gian dài chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến đầu năm 2024 vợ chồng mới phát sinh mâu thuẫn. Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo anh K xác định là do cách sống, quan điểm sống của hai bên không còn phù hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống không còn hạnh phúc, hay xảy ra xô sát. Một nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn khác được anh K xác định là do chị M đã không làm chủ được bản thân, không còn chung thủy, có quan hệ ngoại tình với người khác. Xét thấy, mặc dù anh K đưa ra nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như đã nêu ở trên khi khởi kiện xin ly hôn nhưng trên thực tế cho thấy tuy các bên vẫn chung sống trong cùng một nhà nhưng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn anh K đã được gia đình khuyên giải để vợ chồng quay về chung sống hòa thuận, cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng không đạt kết quả. Khi anh K khởi kiện xin ly hôn, chị M biết sự việc đó nhưng bỏ mặc, không có quan điểm, chính kiến để tự bảo vệ mình và hạnh phúc của gia đình chứng tỏ chị M không còn quan tâm, níu kéo đến hạnh phúc gia đình. Như vậy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích cuộc hôn nhân của anh chị đã không đạt được nên cần xem xét, chấp nhận giải quyết cho anh K được ly hôn với chị M là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 người con chung là cháu Nguyễn Huy T (con trai), sinh ngày 11/10/2012 và cháu Nguyễn Huy N (con trai), sinh ngày 28/7/2014. Hiện tại cả hai cháu đều đang sống với anh chị. Nay giải quyết cho anh chị ly hôn, xét điều kiện, hoàn cảnh của các bên về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và nguyện vọng của các cháu thấy rằng cả anh K và chị M hiện đều đang trong độ tuổi lao động, có công ăn việc làm ổn định, đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, tạo môi trường ổn định không bị xáo trộn trong cuộc sống của con chung, phù hợp với tâm sinh lý các cháu và điều kiện, hoàn cảnh của các bên xét thấy cần giao cháu Nguyễn Huy T cho anh K, giao cháu Nguyễn Huy N cho chị M trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành tự lập được hoặc đến khi có sự thay đổi khác, các bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con nuôi, con riêng: Anh K xác nhận các bên không có con riêng, con nuôi và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản, công nợ chung: Đương sự không ai có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Anh K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273, 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Huy K: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị M.

2. Về con chung:

2.1. Giao cháu Nguyễn Huy T (con trai), sinh ngày 11/10/2012 là con chung của vợ chồng cho anh Nguyễn Huy K trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Huy T trưởng thành đủ 18 tuổi.

2.2. Giao cháu Nguyễn Huy N (con trai), sinh ngày 28/7/2014 là con chung của vợ chồng cho chị Đỗ Thị M trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Huy Nhật P trưởng thành đủ 18 tuổi.

2.3. Các bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

2.4. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.5. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về con riêng, con nuôi, tài sản chung và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Huy K phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000445 ngày 31/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, anh K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- UBND phường Lam Hạ, TP. Phủ Lý;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn